**(ĐKNCĐ) VỪA NHẮM MẮT, VỪA MỞ CỬA SỔ**

(Thời gian 1 tiết: 49) Nguyễn Ngọc Thuần

**Hoạt Động 1: Xác định vấn đề**

**a) Mục tiêu**: Định hướng chú ý cho học sinh. HS kết nối các kiến thức đã học vào nội dung của bài học.

**b) Nội dung**:

- GV hướng dẫn HS đọc, tiếp nhận văn bản (có thể thực hiện trước ở nhà hoặc trên lớp)

- GV đặt câu hỏi để định hướng HS tìm hiểu nội dung văn bản, HS suy nghĩ trả lời.

**c) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:  - GV có thể cho HS đọc nhan đề và quan sát hình ảnh minh họa của văn bản:  A person and child in a garden  Description automatically generated  - Dựa vào nhan đề và hình ảnh minh họa của văn bản, em đoán xem văn bản này sẽ đưa em đến với trải nghiệm nào của nhân vật?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**:  HS suy nghĩ trả lời cá nhân.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:  HS trả lời câu hỏi của GV  **\* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - Nhận xét câu trả lời của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức. |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**a) Mục tiêu**: HS biết cách đọc (tiếp nhận) văn bản. Cảm nhận được tình cha con trong văn văn bản. Hiểu được thông điệp mà tác giả gửi tới mọi người. Rút ra bài học về cách ứng xử trong cuộc sống do văn bản gợi ra.

**b) Nội dung**:

- Tình cảm cha con trong câu chuyện. Thông điệp nhà văn gửi tới mọi người. Sự cảm nhận về thế giới tự nhiên của nhân vật ***tôi***. Bài học ứng xử trong cuộc sống do văn bản gợi ra.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **I. Đọc trải nghiệm cùng văn bản:** | |
| **Đọc trải nghiệm cùng văn bản, tìm hiểu thể loại, bố cục, phương thức biểu đạt:**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV chiếu hình ảnh nhà văn Nguyễn Ngọc Thuần  **-** GV hướng dẫn HS đọc văn bản – GV đọc mẫu 1 đoạn – HS thực hiện đọc văn bản.  *- Xác định phương thức biểu đạt và bố cục văn bản.*  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS đọc văn bản.  - HS trình bày hiểu biết về tác giả, tác phẩm  - Giới thiệu về cuốn sách ***Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*** của nhà văn Nguyễn Ngọc Thuần.  **\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**   * HS trả lời câu hỏi. * HS nhận xét, bổ sung phần trả lời của bạn.   **\* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - Nhận xét việc tự học ở nhà của HS và chốt  - Dẫn chuyển vào nội dung tiếp theo | **Thể loại:Truyện ngắn**  **Phương thức biểu đạt:** tự sự, miêu tả, biểu cảm.  **Bố cục:** Chia làm hai phần  Phần 1: Từ đầu… *cháu có con mắt thần:* Bố dạy nhân vật ***tôi*** cách nhắm mắt đoán hoa trong vườn.  Phần 2: Phần còn lại: Bố dạy nhân vật ***tôi*** cách đón nhận tình cảm, trân trọng thế giới xung quanh. |
| **II. Tìm hiểu chi tiết** | |
| **\* GV Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - Chia lớp thành 5 nhóm.  - GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm. Cụ thể:   |  |  | | --- | --- | | **Nhóm** | **Câu hỏi** | | **1** | - Em hiểu thế nào về câu nói của nhân vật bố: ***Một món quà bao giờ cũng đẹp. Khi ta nhận hay cho một món quà, ta cũng đẹp lây vì món quà đó***? | | **2** | - Em cảm nhận như thế nào về tình cảm cha con trong văn bản? | | **3** | - Thông điệp mà tác giả muốn gửi đến chúng ta qua câu văn ***những bông hoa chính là người đưa đường*** là gì? Từ đó, em có nhận xét gì về thái độ của tác giả đối với thế giới tự nhiên? | | **4** | - Em có đồng tình với thái độ của người bố khi nhận món quà của Tý không? Vì sao? Qua đó, em rút ra được bài học gì về cách ứng xử trong cuộc sống? | | **5** | - Em đánh giá như thế nào về cách cảm nhận thế giới tự nhiên của nhân vật “tôi” trong câu chuyện? Theo em, cách cảm nhận ấy đem lại ý nghĩa gì cho cuộc sống của chúng ta? |   **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  HS:  - Làm việc cá nhân 3 phút, ghi kết quả ra ô cá nhân  -Thảo luận nhóm 6 phút, thống nhất ý kiến ghi ra ô giữa.  GV theo dõi, hỗ trợ cho HS (nếu cần).   |  |  | | --- | --- | | **Câu hỏi** | **Gợi ý** | | **1** | - Món quà chính là tình cảm, tấm lòng của người tặng đã gửi gắm vào đó  🠚 Cách khi ta nhận hay cho một món quà thể hiện nét đẹp của chính mình. | | **2** | - Người cha thể hiện tình cảm yêu thương với con thông qua những bài học sâu sắc từ cuộc sống. | | **3** | - Câu văn cho ta hiểu thế giới chính là những điều thân thuộc, gần gũi với chính mình. Khi nhắm mắt lại và cảm nhận mọi thứ bằng mọi giác quan, bạn sẽ thấy con đường đi của riêng mình. 🠚Tác giả thể hiện thái độ trân trọng, yêu thương thế giới tự nhiên. | | **4** | - Đồng tình. Thể hiện thái độ trân trọng, biết ơn của người bố với món quà mà mình được nhận.  🠚 Bài học: cần trân trọng, biết ơn tình cảm, tấm lòng của người khác dành cho mình. | | **5** | - Nhân vật đã có sự thay đổi trong cảm nhận thế giới, cảm nhận thế giới tự nhiên bằng nhiều giác quan và khi càng hiểu, nhân vật càng trân trọng và thêm yêu thiên nhiên quanh mình. |   **\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**  GV: - Yêu cầu đại diện của nhóm lên trình bày  HS: - Đại diện HS trình bày sản phẩm. Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.  **\* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của HS. Chốt kiến thức. | **1. Tình cảm cha con**  - Người cha đã thể hiện tình yêu thương với đứa con thông qua những bài học sâu sắc từ cuộc sống, biết yêu thương, lắng nghe và thấu hiểu từ thiên nhiên, biết trân trọng mọi thứ xung quanh mình.  **2. Thông điệp của tác giả**  Phải cóthái độ trân trọng, yêu thương thế giới tự nhiên.  **3. Bài học về cách ứng xử trong cuộc sống.**  - Cần trân trọng, biết ơn tình cảm, tấm lòng của người khác dành cho mình.  - Hãy cảm nhận thế giới xung quanh ta bằng cả tâm hồn và tình yêu thương, ta sẽ phát hiện được những vẻ đẹp, những giá trị từ những điều bình dị nhất.  **4. Nghệ thuật của câu chuyện:**  - Ngôi kể thứ nhất.  - Kết hợp tự sự, miêu tả, biểu cảm.  - Ngôn ngữ kể chuyện tự nhiên, gần gũi, giàu cảm xúc. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu**: Rèn học sinh có năng lực cảm nhận về thế giới tự nhiên của nhân vật *tôi.*

**b) Nội dung**: HS chia sẻ theo cặp.

**c) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - Cuộc sống là sự trải nghiệm của bản thân. Bạn đã có trải nghiệm nào thú vị của bản thân mình chưa? Hãy thử chia sẻ trải nghiệm ấy với người bạn kế bên của mình và cả lớp?  - Cách cảm nhận thế giới tự nhiên của nhân vật tôi ở trong truyện đem lại ý nghĩa gì cho cuộc sống của em?  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS suy nghĩ, chia sẻ với bạn kế bên (thời gian từ 3 – 5 phút)  - GV gọi 1 - 2 HS chia sẻ trước lớp.  **\* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**:  HS trình bày trải nghiệm bản thân mình.  **\* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS nhận xét về trải nghiệm của bạn mình.  - GV nhận xét, đánh giá, chốt hoạt động. | Ý nghĩa cách cảm nhận thế giới tự nhiên của nhân vật tôi:  Cách cảm nhận ấy đem lại ý nghĩa cho cuộc sống của chúng ta, đó là cách cảm nhận sâu sắc, không hời hợt. Khi ta cảm nhận bằng cả tâm hồn và tình yêu thương ta sẽ phát hiện được những vẻ đẹp, những giá trị từ những điều bình dị nhất. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu**: HS vận dụng kiến thức đã học thực hành viết đoạn văn.

**b) Nội dung**: Hoạt động cá nhân

**c) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:  - GV yêu cầu HS chép bài tập về nhà  *Viết đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu) kể lại ngắn gọn một trải nghiệm bản thân mà em nhớ nhất*.  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS ghi câu hỏi về nhà làm.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:  Nộp đoạn văn ở tiết học sau.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:   * HS hoàn thành và nộp vào đầu giờ tiết học hôm sau. | Đoạn văn tham khảo  Còn nhớ tuần trước, tôi đến nhà Hồng - cô bạn thân cùng lớp chơi. Do quá mải chơi nên khi về đến nhà thì trời đã tối. Tôi nghĩ thầm trong lòng rằng kiểu gì khi về đến nhà mẹ cũng mắng. Nhưng khi tôi về đến nơi, bước vào nhà lại thấy thật yên tĩnh, chỉ nhìn thấy trên bàn là cơm canh nóng hổi, mà không thấy mẹ đâu. Tôi ăn cơm xong mà lòng đầy lo âu. Tôi lén vào phòng của mẹ, thì nhìn thấy mẹ đang nằm trên giường. Tôi khẽ gọi: “Mẹ ơi!” nhưng không thấy tiếng trả lời. Cảm thấy lo lắng, tôi chạy đến bên giường, khi chạm vào người mẹ thì thấy nóng bừng. Có lẽ mẹ đã bị sốt. Bỗng nhiên tôi cảm thấy sợ hãi, xen lẫn cả sự ân hận. Tôi tự trách mình mải chơi, trong khi mẹ thì phải làm việc vất vả, lại bị ốm mà vẫn cố gắng nấu cơm cho tôi. |

**\* Hướng dẫn tự học**

**- Bài vừa học:** Nắm được nội dung và nghệ thuật của truyện. Viết hoàn thành đoạn văn phần Vận dụng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ:**  Đọc đoạn văn sau xác định câu đơn và xác định chủ ngữ, vị ngữ của các câu đơn tìm được?  *“Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm. Chẳng bao lâu,*  *tôi đã trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng. Đôi càng tôi mẫm bóng. Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt”*  - Trong hai thành phần chính của câu là chủ ngữ và vị ngữ các câu em vừa tìm được có cấu tạo như thế nào?  - Nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  **HS**:  - Đọc đoạn văn và thực hiên yêu cầu.  - HS xác định CN, VN của các câu. GV hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  -Trình bày kết quả làm việc.  - Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:  - Cấu tạo của chủ ngữ, vị ngữ.. là một cụm từ có cấu tạo là một cụm chủ vị.  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS. HS nêu lại yêu cầu cần đạt của tiết học. Dẫn dắt HS vào nội dung tiết học. | Câu đơn có trong đoạn văn:  - Chẳng bao lâu, tôi/ đã trở thành một  C V  chàng dế thanh niên cường tráng.  V  **-** Đôi càng tôi/ mẫm bóng.  C V  -Những cái vuốt ở chân, ở khoeo/  C  cứ cứng dần và nhọn hoắt”.  **V** |

**- Bài sắp học**: Thực hành Tiếng Việt: Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ:

- Đọc kiến thức phần Tri thức Tiếng Việt trang 82.

- Như thế nào là cách mở rộng thành phần câu bằng cụm từ?

- Làm các bài tập phần Thực hành tiếng Việt trang 96,97,98.